

BÁO CÁO

đánh giá kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước

Thực hiện Công văn số 5525-CV/BTCTW, ngày 22/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc báo cáo công tác xây dựng, thực hiện Quy chế làm việc của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai báo cáo kết quả như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đồng Nai là tỉnh thuộc khu vực Đông Nam Bộ, giữ vị trí quan trọng trong vùng phát triển kinh tế trọng điểm phía Nam, có diện tích tự nhiên 5.903,94 km², dân số trên 3 triệu người; có 11 đơn vị hành chính cấp huyện (09 huyện, 02 thành phố); 170 đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn. Đảng bộ tỉnh Đồng Nai hiện có 16 đảng bộ trực thuộc tỉnh (11 đảng bộ huyện, thành phố, 02 đảng bộ khối, 02 đảng bộ lực lượng vũ trang, 01 đảng bộ tổng Công ty Cao su Đồng Nai); 890 tổ chức cơ sở đảng (gồm 560 chi bộ cơ sở và 330 đảng bộ cơ sở, với 3.146 chi bộ trực thuộc), với 87.646 đảng viên, trong đó có 35.327 đảng viên nữ, 2.585 đảng viên dự bị.

Trong đó, toàn Đảng bộ tỉnh có **01** Đảng bộ Tổng Công ty Cao su Đồng Nai là đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước trực thuộc tỉnh, thực hiện theo Quy định số 69-QĐ/TW ngày 13/02/2017 và Quy định số 87-QĐ/TW ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối với 21 tổ chức cơ sở đảng bao gồm 13 đảng bộ cơ sở và 08 chi bộ cơ sở (trong đó có 49 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở), với 951 đảng viên.

Đối với nhiệm kỳ 2020 - 2025, toàn tỉnh hiện có 16 đảng bộ trực thuộc tỉnh có 544 đồng chí cấp ủy viên cấp huyện, thành phố. Trong đó, khối huyện ủy, thành ủy có 396 đồng chí, khuyết 35 đồng chí, khối lực lượng vũ trang, Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh, Đảng ủy Tổng Công ty Cao su Đồng Nai có 97 đồng chí, khuyết 16 đồng chí. Trong đó, Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Cao su Đồng Nai gồm có 18 đồng chí,

Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 06 đồng chí (khuyết 01 do xin thôi việc). Hệ thống chính trị trong Đảng bộ Tổng Công ty có tính đặc thù riêng, như: Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Công đoàn Cao su Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trực thuộc Tỉnh đoàn Đồng Nai; Hội Cựu chiến binh trực thuộc Hội Cựu chiến binh tỉnh Đồng Nai; Hội Chữ Thập đỏ trực thuộc Tỉnh hội Đồng Nai.

Công ty TNHH Một Thành viên Tổng Công ty Cao su Đồng Nai là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động sản xuất kinh doanh trên lĩnh vực trồng mới, chăm sóc, khai thác, chế biến và xuất khẩu cao su thiên nhiên. Tổng Công ty trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, đứng chân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Về cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty hiện có 10 nông trường, 01 xí nghiệp chế biến cao su, 01 bệnh viện, 01 nhà lưu trú tại Đà Lạt và 10 phòng nghiệp vụ với tổng số cán bộ, công nhân lao động hiện có 3.891 người. Ngoài ra còn có 07 Công ty con do Tổng Công ty nắm trên 50% vốn điều lệ, 01 công ty con Tổng Công ty nắm giữ 29% vốn điều lệ (Công ty CP Xây dựng Cao su Đồng Nai).

Sau đại hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y kết quả bầu cử các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty Cao su Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đồng thời đã kịp thời chỉ đạo xây dựng quy chế hoạt động và bổ sung quy chế làm việc, phân công trách nhiệm đối với từng đồng chí cấp ủy; xây dựng và thông qua chương trình công tác, chương trình kiểm tra toàn khóa để tổ chức thực hiện. Hằng năm có chương trình công tác năm, 6 tháng, quý, tháng và tuần. Tùy thuộc vào nhiệm vụ được giao, trong chương trình làm việc của cấp ủy đã có sự điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; sửa đổi bổ sung một số quy định cho phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới; Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến rõ nét, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Trong trong gian gần đây, mặc dù gặp nhiều khó khăn do tác động nền kinh tế thế giới, tình hình phức tạp của dịch bệnh COVID-19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống, tinh thần và thu nhập của người lao động, nhưng với tinh thần đoàn kết, sáng tạo và sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị; sự quyết tâm, quyết liệt trong hành động, Đảng bộ Tổng Công ty Cao su Đồng Nai đã thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị và xác định lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Hằng năm, căn cứ tình hình cụ thể

của đảng bộ và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, Ban Thường vụ đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của nghị quyết đã đặt ra; quan tâm lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên, người lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Tỉnh ủy, của đảng ủy công ty. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh trong doanh nghiệp; triển khai tốt công tác quốc phòng - quân sự địa phương, hoàn thành tốt nhiệm vụ nộp ngân sách nhà nước.

Trong 03 năm vừa qua, Tổng Công ty liên tục đạt chứng nhận là doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam. Đặc biệt năm 2021, Tổng công ty vinh dự đạt top 10 trong Chương trình đánh giá top 100 Doanh nghiệp bền vững do Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển Việt Nam đánh giá; Chứng nhận “Doanh nghiệp tiêu biểu có đóng góp tôn trọng và thúc đẩy quyền trẻ em trong sản xuất kinh doanh” và đồng thời đạt top 20 “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” do Bộ Công Thương xét chọn.

II- KẾT QUẢ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẢNG ỦY CẤP TRÊN CƠ SỞ TRỰC THUỘC

1. Kết quả xây dựng Quy chế làm việc

1.1. Việc tổ chức quán triệt, triển khai, cụ thể hóa văn bản của Trung ương trong xây dựng quy chế

Căn cứ các văn bản của Trung ương¹, của Tỉnh ủy², Văn phòng Tổng Công ty đã sao y gửi đến các đơn vị trực thuộc, các cá nhân liên quan. Ban tuyên giáo cấp ủy Tổng Công ty chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, tổ chức quán triệt; tuyên truyền nội dung quy định đến 21/21 cấp ủy các cấp, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, đến 100% đội ngũ cán bộ, đảng viên trong đảng bộ.

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, Đảng ủy Tổng Công ty Cao su Đồng Nai đã giao các đơn vị liên quan tham mưu cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy để kịp thời triển khai, áp dụng trong toàn Đảng bộ Tổng Công ty.

1.2. Căn cứ xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy cấp trên cơ sở

¹ Quy định số 69-QĐ/TW ngày 13/2/2017 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối; Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện.

² Quyết định số 2062-QĐ/TU ngày 20/08/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về việc chuẩn y Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty Cao su Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa XI), Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*về quy định thi hành Điều lệ Đảng*” (nay là Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*thi hành Điều lệ Đảng*”); Quy định số 69-QĐ/TW ngày 13/02/2017 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối (nay là Quy định số 87-QĐ/TW ngày 28/10/2022); Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện*”; các quy định về phân cấp và quản lý cán bộ, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử; quy chế làm việc của cấp ủy tỉnh; quy chế làm việc của cấp ủy khóa trước và tình hình thực tế của Đảng ủy Tổng Công ty.

Quy chế làm việc của cấp ủy Tổng Công ty được xây dựng dựa trên cơ sở kế thừa Quy chế làm việc của các khóa trước và có điều chỉnh bổ sung theo định hướng Nghị quyết Đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định của mỗi nhiệm kỳ.

1.3. Về quy trình soạn thảo quy chế làm việc

- *Bước 1:* Ban Tổ chức Đảng ủy Tổng Công ty phối hợp với Văn phòng Đảng ủy Tổng Công ty xây dựng dự thảo Quy chế lấy ý kiến các cấp ủy cơ sở trực thuộc và các đơn vị liên quan, cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, các đoàn thể chính trị - xã hội Tổng Công ty.

- *Bước 2:* Tổng hợp ý kiến các cấp ủy cơ sở trực thuộc và các đơn vị liên quan, cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, các đoàn thể chính trị - xã hội, hoàn thiện dự thảo Quy chế trình Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty cho ý kiến.

- *Bước 3:* Tổng hợp ý kiến của Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty, hoàn thiện dự thảo trình các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty cho ý kiến.

- *Bước 4:* Tổng hợp ý kiến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, hoàn thiện dự thảo trình các đồng chí Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty cho ý kiến.

- *Bước 5:* Tổng hợp ý kiến các đồng chí cấp Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy Tổng Công ty, hoàn thiện dự thảo trình xin ý kiến Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- *Bước 6:* Tiếp thu ý kiến tham gia của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, hoàn thiện quy chế trình xin ý kiến Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty xem xét ban hành triển khai tổ chức thực hiện.

Căn cứ Quyết định số 2062-QĐ/TU ngày 20/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về việc chuẩn y Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty Cao su Đồng Nai khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025 và căn cứ ý kiến góp ý Đảng ủy Tổng Công ty đã xây dựng và ban hành quy chế làm việc số 01-QC/ĐU ngày 30/12/2020 (*Quy chế 01-QC/ĐU đính kèm*).

Sau khi ban hành, quy chế được gửi đến các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, cấp ủy các chi, đảng bộ trực thuộc, tổ chức đoàn thể để thực hiện. Quy chế đã cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, triển khai sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và công nhân lao động. Từ đó, nâng cao nhận thức, nêu cao tính tự rèn luyện, trau dồi hoàn thiện bản thân, giữ gìn phẩm chất đạo đức, nâng cao ý thức cách mạng, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

1.4. Về nội dung, bố cục Quy chế

- Nội dung: Quy định trách nhiệm, quyền hạn tập thể, cá nhân; mối quan hệ công tác; nguyên tắc, chế độ làm việc của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực Đảng ủy sau mỗi nhiệm kỳ đại hội.

- Bố cục: Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Cao su Đồng Nai kết cấu có 05 chương và 21 điều, cụ thể như sau:

Chương I: Nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể.

Chương II: Nhiệm vụ, quyền hạn của cá nhân.

Chương III: Mối quan hệ công tác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

Chương IV: Nguyên tắc và chế độ làm việc.

Chương V: Điều khoản thi hành.

1.5. Phạm vi điều chỉnh và thẩm quyền ban hành

- Phạm vi điều chỉnh: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy, các Đảng ủy, Chi ủy cơ sở, các Ban Xây dựng Đảng và Văn phòng Tổng Công ty, các đoàn thể chính trị - xã hội Tổng Công ty.

- Thẩm quyền ban hành: Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty.

2. Kết quả thực hiện Quy chế làm việc

2.1. Nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước

2.1.1. Nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể Ban Chấp hành Đảng ủy Tổng Công ty

- Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước Đại hội Đảng bộ Tổng Công ty, trước Tỉnh ủy Đồng Nai, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và các tổ chức đảng trực thuộc; Lãnh đạo Tổng Công ty thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng những vấn đề quan trọng để Hội đồng Thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty quyết định các chủ trương, kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, tập trung lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định...của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Đồng Nai, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng Công ty.

- Xây dựng và ban hành nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận...theo chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ Tổng Công ty về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị; Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên, người lao động trong Tổng Công ty chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy cấp trên, của đảng ủy, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh; Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ tài sản nhà nước, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và người lao động trong doanh nghiệp; tạo điều kiện để người lao động tham gia quản lý doanh nghiệp, thi đua lao động sản xuất thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

- Nghiên cứu và thống nhất với Hội đồng Thành viên, Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty đề ra nghị quyết, phương hướng và biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Đồng thời, đề xuất với Tỉnh ủy Đồng Nai, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, các sở, ngành của Tỉnh và các ban chuyên môn của Tập đoàn về các nội dung có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển của Tổng Công ty theo phân cấp quản lý.

- Quyết định công tác cán bộ và quy hoạch công tác cán bộ theo phân cấp và thực hiện các quy trình theo đúng quy định hiện hành của Trung ương, Tỉnh ủy và Đảng ủy Tập đoàn, ủy quyền cho Ban thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty

kiểm tra, xem xét và quyết định việc nhận xét, đề nghị thẩm định và giới thiệu về công tác cán bộ theo trách nhiệm và thẩm quyền của Ban chấp hành.

2.1.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty

- Thay mặt Ban Chấp hành tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy Đồng Nai; trình Ban Chấp hành kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện nghị quyết cấp trên, báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết của Ban Chấp hành và dự thảo nghị quyết của Ban Chấp hành kỳ tiếp theo. Cùng với Hội đồng Thành viên Tổng Công ty tổ chức nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy sản xuất phát triển, giải quyết kịp thời những phát sinh trong quá trình thực hiện nghị quyết của Ban Chấp hành. Báo cáo, đề xuất, xin ý kiến cấp trên về hoạt động của Đảng bộ đối với những vấn đề mới trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng đảng.

- Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, các Ban tham mưu, giúp việc của Đảng ủy về việc chấp hành nghị quyết, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng đảng và quy chế dân chủ trong doanh nghiệp. Xem xét, quyết định việc kết nạp, khai trừ, cho xin ra khỏi đảng, công nhận đảng viên chính thức, khen thưởng, kỷ luật, thành lập, giải thể, sáp nhập tổ chức đảng, đảng viên và cho ý kiến nhận xét về đề nghị khen thưởng, phong tặng các danh hiệu bậc cao theo quy định cho tập thể và cá nhân trong Tổng Công ty.

- Được Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty ủy quyền quản lý và giải quyết những nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, cụ thể như sau:

+ *Về tổ chức:* Lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nội dung về công tác tổ chức đảng thuộc Đảng bộ; tổ chức bộ máy điều hành, quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh trong Tổng Công ty theo quy định của Điều lệ Đảng và phân cấp quản lý hiện hành của Tỉnh ủy và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

+ *Về công tác cán bộ:* Xem xét, thẩm định và thống nhất đề Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc quyết định, thỏa thuận quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng và kỷ luật cán bộ trong toàn Tổng Công ty theo phân cấp quản lý hiện hành của Tỉnh ủy, của Tập đoàn và của Tổng Công ty; Đề nghị cấp trên quyết định hoặc cho ý kiến thỏa thuận đề quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, khen thưởng và kỷ luật cán bộ theo phân cấp quản lý hiện hành của Tỉnh ủy và của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; Giới thiệu nhân sự tham gia, ứng cử

vào Ban Thường vụ và các chức danh Trưởng, Phó của các tổ chức đoàn thể Tổng Công ty.

- Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở và cấp ủy Tổng Công ty quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng (*nay là Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022*). Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài chính đảng, tài sản của đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.1.3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty

- Giúp Ban thường vụ chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm của Ban Thường vụ Đảng ủy; chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Đảng ủy; quyết định triệu tập hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy; chỉ đạo, chuẩn bị nội dung và thời gian tổ chức các hội nghị Ban Thường vụ và Ban Chấp hành; kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung trình hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy. Chỉ đạo giải quyết công việc thường xuyên hàng ngày (hoặc đột xuất) của đảng bộ; những vấn đề mới phát sinh giữa hai kỳ họp của Ban thường vụ Đảng ủy; các công việc đột xuất, phát sinh theo sự chỉ đạo của cấp trên và theo quy chế làm việc của Đảng ủy. Báo cáo kết quả giải quyết cho Ban thường vụ tại phiên họp gần nhất.

2.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, các phó bí thư cấp ủy Đảng ủy Tổng Công ty

2.2.1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty

- Chấp hành nghiêm sự phân công của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty; chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Tham mưu, đề xuất và báo cáo với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ những giải pháp để giải quyết những vướng mắc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, góp phần xây dựng Đảng bộ “trong sạch, vững mạnh” hàng năm. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ban Chấp hành, thảo luận xây dựng nghị quyết của Ban Chấp hành. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

2.2.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty

- Tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ban Thường vụ; thảo luận, quyết định và chỉ đạo thực hiện quyết định, kế hoạch, chương trình công tác của Ban Thường vụ. Trường hợp không dự họp được phải báo cáo với Bí thư hoặc Phó Bí thư, đồng thời phải có ý kiến bằng văn bản tham gia đóng góp nội dung kỳ họp và chủ động tiếp thu nội dung kỳ họp để thực hiện. Được phân công phụ trách một số mặt công tác cụ thể thuộc phạm vi lãnh đạo của Ban Thường vụ, phụ trách một số tổ chức cơ sở đảng; chịu trách nhiệm và tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ, về những chủ trương, giải pháp thực hiện thuộc lĩnh vực được phân công và thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Thường vụ.

2.2.3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và cùng Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; trước Đảng ủy Tập đoàn. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước Đảng bộ Tổng Công ty và công nhân lao động về toàn bộ hoạt động của Đảng bộ. Trực tiếp chỉ đạo công tác Bảo vệ chính trị nội bộ; công tác Tổ chức và cán bộ; trực tiếp đối thoại định kỳ (hoặc đột xuất) với cán bộ, đảng viên và công nhân lao động toàn Tổng Công ty, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và công tác tài chính Đảng của Đảng bộ Tổng Công ty.

2.2.4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty

- Phó Bí thư phụ trách một số lĩnh vực theo phân công của Ban chấp hành; ủy nhiệm của Bí thư và chịu trách nhiệm về kết quả nhiệm vụ được phân công và giải quyết, xử lý thông tin hàng ngày của Đảng bộ.

2.3. Mọi quan hệ công tác của Đảng ủy Tổng Công ty

2.3.1. Mọi quan hệ công tác của Đảng ủy với Tỉnh ủy

- Đảng ủy Tổng Công ty chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

2.3.2. Mọi quan hệ công tác của Đảng ủy với các Ban, Văn phòng Tỉnh ủy

- Đảng ủy Tổng Công ty có mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ công tác với các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy.

2.3.3. Mọi quan hệ công tác của Đảng ủy với Đảng ủy Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần

Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty thực hiện đúng Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam với Đảng ủy các đơn vị thành viên trực thuộc

Tập đoàn; các quy chế, quy định liên quan đến công tác tổ chức, công tác cán bộ. Thường xuyên phản ánh, trao đổi và xin ý kiến của Đảng ủy Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đối với những vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ thuộc diện Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam quản lý.

2.3.4. Mọi quan hệ công tác của Đảng ủy với cấp ủy, chính quyền địa phương

Đảng ủy cùng Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc Tổng Công ty xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy và chính quyền địa phương nơi có đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty đặt trụ sở để phối hợp thực hiện tốt các mặt công tác như: quản lý địa bàn, công tác an ninh quốc phòng, công tác bảo vệ sản phẩm, công tác quản lý đất đai, về hành chính trật tự xã hội, về công tác đảng, công tác cán bộ.. theo phân cấp và quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

2.3.5. Mọi quan hệ công tác của Đảng ủy với Hội đồng Thành viên và Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty

- Đảng ủy Tổng Công ty giữ vai trò lãnh đạo và tạo điều kiện để Hội đồng Thành viên, Tổng giám đốc Tổng Công ty và giám đốc, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc thực hiện trách nhiệm và quyền hạn trong quản lý, chỉ đạo, điều hành đơn vị theo pháp luật. Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng Công ty có trách nhiệm tạo điều kiện để Đảng ủy Tổng Công ty thực hiện chức năng, nhiệm vụ và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành.

2.3.6. Mọi quan hệ công tác của Đảng ủy với các đoàn thể chính trị - xã hội Tổng Công ty

- Đảng ủy Tổng Công ty trực tiếp lãnh đạo và phân công cấp ủy viên tham gia công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh. Phân công đồng chí ủy viên Ban Thường vụ hoặc ủy viên Ban chấp hành phụ trách công tác đoàn thể và phối hợp với các tổ chức quần chúng cấp trên để chỉ đạo các hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong Tổng Công ty. Xây dựng các tổ chức đoàn thể từ Tổng Công ty đến cơ sở phát huy được chức năng, nhiệm vụ của mình, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Tổng Công ty và từng đơn vị.

2.3.7. Mọi quan hệ công tác của Đảng ủy với các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc

- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở chịu sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty. Đồng thời, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở xây dựng và kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của đại

hội cấp mình và cấp ủy cấp trên; việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức cán bộ của đơn vị.

2.3.8. Mỗi quan hệ công tác của Đảng ủy với Các ban xây dựng đảng và Văn phòng Tổng Công ty

- Đảng ủy Tổng Công ty mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác của các ban xây dựng đảng và Văn phòng Tổng Công ty gắn với công việc của Đảng ủy; giúp Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các công việc của Đảng bộ.

2.3.9. Mỗi quan hệ công tác của Đảng ủy và trong nội bộ Thường trực Đảng ủy

- Thực hiện chế độ hội ý, trao đổi công việc thường xuyên giữa Bí thư Đảng ủy với các đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy; khi cần thiết giữa Bí thư Đảng ủy với các Phó Bí thư Đảng ủy và Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty (hoặc Liên tịch Tổng Công ty) để xử lý công việc đột xuất. Khi cần có thể mở rộng thành phần tham dự gồm lãnh đạo các ban xây dựng đảng, Văn phòng Tổng Công ty và các đơn vị có liên quan.

Đối với những công việc chuẩn bị để trình Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ, cần bảo đảm sự nhất trí cao trong tập thể Thường trực Đảng ủy; trường hợp đã thảo luận kỹ mà vẫn chưa có sự nhất trí thì khi báo cáo Ban thường vụ Đảng ủy cần trình bày rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

2.4. Nguyên tắc và chế độ làm việc

- Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Ban chấp hành, Ban Thường vụ thảo luận dân chủ, công khai các công việc theo chức năng, nhiệm vụ và quyết định theo đa số. Sau mỗi kỳ họp Ban chấp hành, Ban Thường vụ có trách nhiệm chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong toàn Đảng bộ thực hiện.

- Chế độ hội nghị của Ban chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty:

+ Hội nghị Ban Chấp hành: Ban chấp hành 3 tháng họp một lần. Khi cần thiết có thể họp bất thường, mở rộng hoặc Ban Chấp hành cho ý kiến bằng văn bản; Ban Thường vụ có trách nhiệm chuẩn bị nội dung hội nghị Ban Chấp hành, xác định rõ yêu cầu, nội dung, phạm vi của hội nghị.

+ Hội nghị Ban Thường vụ: Ban Thường vụ mỗi tháng họp một lần. Khi cần thiết có thể họp bất thường; Nếu có những nội dung khẩn nhưng không họp được Ban Thường vụ thì họp Thường trực quyết định, sau đó báo cáo Ban Thường vụ trong kỳ họp gần nhất, hoặc xin ý kiến của Ban Thường vụ bằng văn bản để tổ chức thực hiện;

- Chế độ ban hành, quản lý văn bản: Việc dự thảo văn bản về công tác thuộc lĩnh vực nào sẽ do các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tổng Công ty, các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ phụ trách lĩnh vực đó và Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội Tổng Công ty chuẩn bị và phải chịu trách nhiệm về nội dung của văn bản. Văn phòng Tổng Công ty có trách nhiệm thẩm định thể thức văn bản trước khi trình Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty theo quy định.

- Chế độ tự phê bình và phê bình: Hàng năm thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định gắn với nhiệm vụ được Ban Chấp hành Đảng bộ phân công và nhiệm vụ do Tổng Công ty giao; thực hiện nghiêm túc việc tham gia sinh hoạt trong tổ chức Đảng nơi công tác và giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú; chấp hành sự phân công, kiểm tra, giám sát và quản lý của tổ chức cơ sở Đảng; thực hiện nghiêm kiểm điểm tự phê bình và phê bình, tự nhận xét, đánh giá trong chi bộ và trước cán bộ chủ chốt của đơn vị vào cuối năm. Thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp theo quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Đảng ủy Tổng Công ty.

2.5. Công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy đối với việc ban hành và thực hiện Quy chế làm việc Đảng ủy Tổng Công ty

Từ sau đại hội Đảng bộ Tổng Công ty, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan liên quan, trọng tâm là Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi các đảng bộ cấp huyện xây dựng Quy chế làm việc của các cấp ủy trực thuộc; trực tiếp tham gia vào Quy chế làm việc của cấp ủy cấp huyện, trong đó có Đảng ủy Tổng Công ty Cao su Đồng Nai.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát hoặc chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành lập đoàn kiểm tra, giám sát việc xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của Đảng ủy Tổng Công ty. Qua kiểm tra, giám sát đã yêu cầu các cấp ủy tiếp thu sửa đổi, bổ sung những sai sót và quá trình tổ chức thực hiện quy chế chưa đầy đủ hoặc có sai phạm cần chấn chỉnh kịp thời.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Mỗi nhiệm kỳ sau Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tổng Công ty Cao su Đồng Nai dựa trên cơ sở kế thừa Quy chế làm việc của cấp ủy khóa trước có điều chỉnh bổ sung theo định hướng mà Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng Công ty Cao su Đồng Nai đã xác định, chủ động xây dựng và sửa đổi bổ sung Quy chế làm việc của cấp ủy kịp thời đúng quy định.

Việc xây dựng và áp dụng quy chế làm việc được thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và pháp luật của nhà nước, làm việc đảm bảo theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định rõ phạm vi, cách thức, trách nhiệm, xây dựng các chương trình công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy.

Quy chế làm việc đã cụ thể hóa quy trình xử lý công việc; tăng cường phân công, phân cấp, ủy quyền, quy định chặt chẽ, rõ ràng hơn về trách nhiệm, quyền hạn xử lý công việc, đây là cơ sở pháp lý quan trọng quy định nguyên tắc, chế độ, trách nhiệm, phạm vi, cách thức quy trình giải quyết công việc của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy và bí thư cấp ủy.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy Tổng Công ty và cấp ủy địa phương tuy có thực hiện nhưng còn mặt hạn chế, nhất là những thông tin có liên quan đến tình hình tư tưởng của đảng viên. Một số nội dung trình hội nghị thường trực, ban thường vụ, cấp ủy chưa đúng thời gian theo quy định; một số nội dung thực hiện quy trình thiếu chặt chẽ.

- Một số ít cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tổng Công ty xây dựng, ban hành quy chế làm việc chưa kịp thời; nội dung quy chế làm việc có nơi chưa bám sát vào quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng.

3. Nguyên nhân, bài học kinh nghiệm

3.1. Nguyên nhân của kết quả đạt được

Quy chế làm việc được xây dựng trên cơ sở bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, căn cứ quy chế làm việc của cấp ủy tỉnh và có sự tiếp thu, kế thừa quy chế làm việc của khóa trước. Các quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ của tập thể và cá nhân được xây dựng khá đầy đủ, cụ thể tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện.

Cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy, các đồng chí trong cấp ủy, ban thường vụ, thường trực đảng ủy tổng công ty luôn chấp hành và thực hiện

nghiêm túc quy chế làm việc; luôn thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong sinh hoạt Đảng. Tập thể luôn giữ gìn tốt đoàn kết nội bộ và sự thống nhất cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo được sự đồng thuận trong xã hội; cá nhân có tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thực hiện tốt vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, cấp ủy, ban thường vụ, thường trực đảng ủy tổng công ty đã nhận thức đúng, vận dụng sáng tạo các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh phù hợp với thực tiễn, đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, đồng thời chú trọng và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Chất lượng tham mưu của các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ được giao; chưa kịp thời tham mưu bổ sung, sửa đổi Quy chế làm việc để phù hợp với các quy định mới của Trung ương, của tỉnh. Có nơi quá trình lãnh đạo, điều hành chưa bám theo quy định về thẩm quyền, dẫn đến vi phạm Quy chế làm việc, một số ít đơn vị chưa quan tâm đúng mức, thiếu chủ động trong thực hiện Quy chế phối hợp.

Công tác kiểm tra, giám sát có nơi chưa được thường xuyên; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy cơ sở còn thiếu quyết liệt, chưa linh hoạt; sự phối hợp chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, sự cố gắng, nỗ lực chưa đồng đều. Chất lượng tham mưu, đề xuất một số nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu, tham mưu việc mới, việc khó còn lúng túng, chưa toàn diện.

3.3. Bài học kinh nghiệm

Một là, phải thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức của các đồng chí cấp ủy viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy trong việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy để chấp hành nghiêm túc và thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn, mối quan hệ công tác.

Hai là, để xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy có hiệu lực, hiệu quả phải bám sát và cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh cho phù hợp với tình hình của địa phương. Điều hành theo quy chế kết hợp vận dụng sáng tạo cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước phù hợp với thực tiễn của tỉnh để từ đó lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ba là, cùng với việc xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, phải coi trọng công tác kiểm tra, giám sát việc tổ

chức thực hiện để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót, hạn chế. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong tập thể của Ban Thường vụ Đảng ủy, của Ban Thường vụ Đảng ủy đối với từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Bốn là, không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để giữ vững, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời, phát huy tính năng động, sáng tạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Năm là, luôn thực hiện tốt, đầy đủ, nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy; đề cao tự phê bình và phê bình trong tổ chức, hoạt động của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy. Luôn giữ gìn và tăng cường đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy. Phát huy dân chủ để lắng nghe ý kiến, tập hợp trí tuệ của các thành viên cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, thường trực cấp ủy, cán bộ, đảng viên; đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, giữa cấp trên với cấp dưới.

Sáu là, thường xuyên phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy cấp trên cơ sở để làm cầu nối, tham mưu chương trình, lịch họp phù hợp tránh chồng chéo. Khi phát sinh các yêu cầu hoặc giữa nhiệm kỳ, nếu thấy bất hợp lý, cần thiết thì đề nghị các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy chủ động đề xuất để sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Đảng ủy cấp trên cơ sở phù hợp hơn, kịp thời.

Bảy là, hằng năm, gắn việc kiểm điểm tập thể, cá nhân về vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, phải kiểm điểm sâu sắc việc chấp hành quy chế làm việc, rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện quy chế, xem việc xây dựng và thực hiện tốt quy chế là một trong những biện pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, tổ chức đảng trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

IV- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong tập thể ban chấp hành, ban thường vụ, nhất là người đứng đầu trong việc chấp hành nghiêm túc và thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn, mối quan hệ công tác của tập thể và cá nhân đã được quy định rõ trong các Quy định của Trung ương, của tỉnh và Quy chế làm việc của cấp ủy.

- Trong quá trình xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc mỗi cấp ủy phải nhận thức đúng, đầy đủ các nguyên tắc sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Phân biệt rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể cấp ủy và của từng đồng chí ủy viên. Cần phải phân định rõ chức năng lãnh đạo của Đảng với quản lý điều hành của Nhà nước, phát huy vai trò làm chủ của mặt trận, các đoàn thể, từ đó mới nâng cao được năng lực, vai trò lãnh đạo của Đảng, tăng cường sự đoàn kết thống nhất nội bộ.

- Không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để giữ vững, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời, phát huy tính năng động, sáng tạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; cụ thể hoá, quy chế hoá tối đa các mối quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo, quan hệ phối hợp công tác giữa ban thường vụ cấp ủy, thường trực cấp ủy với các cơ quan ở tỉnh và địa phương.

- Cấp ủy cấp trên thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát việc xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế của cấp ủy cấp dưới.

- Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo rà soát phát hiện những điều cần sửa đổi và bổ sung, kịp thời đưa vào Quy chế những nội dung mới phù hợp,

IV- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Ban Bí thư ban hành Quy định về Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước và Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy, chi bộ trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước để thống nhất triển khai thực hiện, đồng bộ trên toàn quốc phù hợp tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai báo cáo Ban Tổ chức Trung ương xem xét.

Nơi nhận:

- Các đ/c TVTU,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- CP.VPTU - N2, T, C3,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Đ/c Đào Công Nhanh - Phó vụ trưởng Vụ Địa phương III, Ban TCTW.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

□

Hồ Thanh Sơn